

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

Số: **2676** / UBND-KT

V/v tham gia góp ý các
nguyên tắc, tiêu chí, định mức
phân bổ chi thường xuyên
NSNN năm 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Ngãi, ngày **4-1** tháng 6 năm 2021

Kính gửi: Bộ Tài chính

Thực hiện nội dung Công văn số 5667/BTC-NSNN ngày 31/5/2021 của Bộ Tài chính về việc xin ý kiến tham gia về các nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ chi thường xuyên NSNN năm 2022; UBND tỉnh Quảng Ngãi cơ bản thống nhất các nội dung dự thảo, đồng thời tham gia một số nội dung cụ thể sau:

1. Về phương án lựa chọn: Để phù hợp với thực tế và đảm bảo tính đặc thù đối với từng vùng, từng địa phương, làm cơ sở xây dựng định mức phân bổ chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 và áp dụng cho cả thời kỳ ổn định ngân sách mới, UBND tỉnh **chọn Phương án 1.**

2. Tại tiết 5.2.3.1 điểm 5.2 Mục III dự thảo Tờ trình Nghị quyết của UBND tỉnh về việc ban hành các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách nhà nước năm 2022: Về định mức phân bổ chi sự nghiệp giáo dục, đề nghị bổ sung thêm tiêu chí phụ trong trường hợp các địa phương có dân số trong độ tuổi đến trường thấp để đảm bảo hoạt động sự nghiệp giáo dục ở địa phương.

3. Theo Nghị quyết số 867/NQ-UBND ngày 10/01/2020 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Quảng Ngãi thì giải thể các xã thuộc huyện Lý Sơn. Căn cứ Nghị quyết nêu trên thì chính quyền địa phương ở huyện Lý Sơn **không còn cấp xã.** Vì vậy, để có cơ sở thực hiện đề nghị:

a) Quy định tại Điều 4 dự thảo Quyết định về tiêu chí dân số phân theo vùng đối với huyện Lý Sơn, tỉnh Quảng Ngãi.

b) Bổ sung định mức:

- Chi quốc phòng tại khoản 2 Điều 14 là 10.000 triệu đồng/huyện Lý Sơn.
- Chi an ninh tại khoản 2 Điều 15 là 7.500 triệu đồng/huyện Lý Sơn.
- Chi sự nghiệp kinh tế **5.000 triệu đồng/huyện Lý Sơn** để thực hiện bù giá điện, trợ giá cho các tàu chở nước ngọt, nhu yếu phẩm ra các huyện đảo, kinh phí duy trì hoạt động các bể nước, máy lọc nước biển cho các huyện đảo.

4. Đối với mức phân bổ chi thường xuyên khác của ngân sách địa phương.



Đề nghị mức phân bổ theo tỷ trọng bằng 1% tổng các khoản chi thường xuyên, để đảm bảo kinh phí hỗ trợ đối với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (theo các văn bản chỉ đạo của các Bộ, ngành trung ương).

5. Về cơ chế thu, chi xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường thủy nội địa, đề xuất chọn Phương án 2, thực hiện như cơ chế hiện nay bố trí trong dự toán chi NSNN hàng năm (thực hiện phân bổ bổ sung có mục tiêu từ NSTW cho NSDP để thực hiện).

6. Về nguyên tắc xử lý cân đối

Đối với dự thảo định mức đề nghị xác định dự toán chi đầu tư XDCB và chi thường xuyên ngân sách địa phương tính theo nguyên tắc, tiêu chí và định mức năm 2022 đảm bảo **không thấp hơn năm 2020**. Vì năm 2021 (năm kéo dài của thời kỳ ổn định 2017 – 2020) do ảnh hưởng của tình hình thiên tai, dịch bệnh và giá dầu thế giới giảm mạnh, nên dự toán thu chi năm 2021 của tỉnh rất thấp, chỉ bằng mặt bằng chi năm 2017, do đó việc xác định dự toán năm 2022 so với dự toán 2021 là không còn phù hợp với tình hình thực tế của địa phương.

7. Về cơ chế hỗ trợ từ NSTW cho NSDP để thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia, chính sách an sinh xã hội

- Hiện nay, tỉnh Quảng Ngãi còn 04 huyện nghèo miền núi, 01 huyện đảo, 08 xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển, 61 xã đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; điều kiện kinh tế xã hội của tỉnh còn rất nhiều khó khăn.

Nguồn thu chủ yếu của tỉnh Quảng Ngãi không ổn định, phụ thuộc vào Nhà máy lọc dầu Dung Quất, trong khi giá dầu thô thế giới luôn biến động khó lường, thì việc bố trí đối ứng của địa phương để thực hiện các Chương trình MTQG là rất khó khăn và bị động, do đó kiến nghị trong giai đoạn 2022 – 2025 NSTW bổ sung có mục tiêu cho NSDP 70% như các địa phương có khó khăn về ngân sách.

8. Về tỷ lệ điều tiết

a) Theo dự thảo thì định mức chi năm 2022 tăng so với định mức chi giai đoạn 2017 – 2020, vì vậy đề nghị xác định lại tỷ lệ điều tiết cho phù hợp với tỉnh Quảng Ngãi.

b) Nguồn thu chủ yếu của tỉnh Quảng Ngãi phụ thuộc vào Nhà máy lọc dầu Dung Quất (chiếm gần 60% tổng thu của ngân sách địa phương), do đó, nguồn thu của tỉnh không ổn định, khi giá dầu thô thế giới giảm sâu, dẫn đến ngân sách tỉnh hụt thu lớn so với dự toán giao, diễn hình như 02 liên tiếp 2019 - 2020 tỉnh Quảng Ngãi hụt thu cân đối rất lớn, mất khả năng cân đối của tỉnh. Để đảm bảo thực hiện các chính sách do Trung ương ban hành đã bố trí trong cân đối, nhưng hụt thu do nguyên nhân khách quan, UBND tỉnh Quảng Ngãi kính đề nghị xem xét ban hành cơ chế đặc thù cho tỉnh Quảng Ngãi đối với nguồn thu từ Nhà máy lọc dầu Dung Quất.

Kính đề nghị Bộ Tài chính (Vụ Ngân sách nhà nước) xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính; Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, PCVP; CBTH;
- Lưu: VT, KTriền263.

